

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý II năm 2020 so với Quý II năm 2019 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý II.2020	Quý II.2019	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1,126,722,520,690	1,394,150,932,379	(267,428,411,689)	(19.2)
11	Giá vốn hàng bán	767,449,037,612	860,411,954,331	(92,962,916,719)	(10.8)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	359,273,483,078	533,738,978,048	(174,465,494,970)	(32.7)
21	Doanh thu hoạt động tài chính	7,184,753,674	6,154,424,899	1,030,328,775	16.7
22	Chi phí tài chính	12,544,733,038	12,255,204,492	289,528,546	2.4
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	20,086,945,984	11,264,243,217	8,822,702,767	78.3
24	Phần lãi trong c.ty liên kết, liên doanh	-	-	-	-
25	Chi phí bán hàng	28,330,717,482	35,096,388,370	(6,765,670,888)	(19.3)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19,494,604,652	15,135,977,954	4,358,626,698	28.8
31	Thu nhập khác	375,611,192	415,072,157	(39,460,965)	(9.5)
32	Chi phí khác	1,539,245,762	359,172,067	1,180,073,695	328.6
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	304,924,547,010	477,461,732,221	(172,537,185,211)	(36.1)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	48,035,468,249	66,928,973,757	(18,893,505,508)	(28.2)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	230,109,815	-	230,109,815	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	256,658,968,946	410,532,758,464	(153,873,789,518)	(37.5)



II. Chi tiết và nguyên nhân các chỉ tiêu biến động

Đại dịch Covid - 19 đã gây ra những hậu quả nặng nề về kinh tế cho toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Các thị trường lớn của Vicostone bị ảnh hưởng nghiêm trọng do yêu cầu giãn cách xã hội và đóng cửa nền kinh tế, các dự án và công trình bị dừng, việc đầu tư cho xây dựng mới và cải tạo giảm mạnh. Vì vậy doanh thu, lợi nhuận của Vicostone giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty giảm 267,428,411,689 đồng (19.2%) so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu thị trường giảm

2. Giá vốn hàng bán giảm 92,962,916,719 đồng (10.8%), Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 174,465,494,970 đồng (32.7%) do doanh thu giảm

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 1,030,328,775 đồng (16.7%), chủ yếu do:

- Lãi chênh lệch tỷ giá tăng 1,660,537,110 đồng (30.3%)
- Lãi tiền gửi, tiền cho vay giảm 631,202,835 đồng (94.2%)

4. Chi phí tài chính tăng 289,528,546 đồng (2.4%), trong đó:

- Lãi tiền vay tăng 8,822,702,767 đồng
- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 8,533,174,221 đồng

5. Chi phí bán hàng giảm 6,765,670,888 đồng (19.3%) do doanh thu giảm, trong đó:

- Chi phí vật liệu, dụng cụ bán hàng giảm 1,897,981,291 đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm 4,767,110,307 đồng
- Chi phí bằng tiền khác giảm 323,139,998 đồng
- Chi phí nhân công tăng 138,969,151 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 4,358,626,698 đồng (28.8%), trong đó:

- Chi phí nhân công tăng 580,393,064 đồng
- Chi phí vật liệu, dụng cụ tăng 244,577,738 đồng
- Chi phí khấu hao tăng 285,950,536 đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 3,158,252,772 đồng
- Chi phí bằng tiền khác tăng 212,468,838 đồng

Như vậy, Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 172,537,185,211 đồng (36.1%) và Lợi nhuận sau thuế giảm 153,873,789,518 đồng (37.5%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do doanh thu bán hàng giảm, chi phí lãi vay và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận: *Shy*

- Như trên
- Lưu Ban QHCB,
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Anh Tuấn

